



## TRIỂN KHAI SỔ BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ BẢN ĐIỆN TỬ

Ngày 03/02/2026, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 09/2026/TT-BTC quy định về việc tạo lập sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế bản điện tử, có hiệu lực thi hành từ ngày 03/02/2026.



### Tài khoản bảo hiểm xã hội số (VssID)

Thông tư quy định việc tạo lập và sử dụng sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế bản điện tử đối với người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; người sử dụng lao động; các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các đối tượng liên quan.

Theo quy định, sổ bảo hiểm xã hội và thẻ bảo hiểm y tế bản điện tử được cơ quan Bảo hiểm xã hội tạo lập bằng phương tiện điện tử từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm, thống nhất theo mã số bảo hiểm xã hội duy nhất. Nội dung thông tin trên sổ, thẻ bản điện tử

(Xem tiếp bìa 3)

Bản tin

# THÔNG TIN NỘI BỘ

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY CÀ MAU



**BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP  
NHIỆM KỲ 2026 - 2031 LÀ NGÀY HỘI CỦA TOÀN DÂN!**

**TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ**

**SỐ 03  
2026**

**THÔNG TIN NỘI BỘ**  
**TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ**  
**SỐ 03 - 2026**



## Trong số này

Chịu trách nhiệm xuất bản:  
**BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN**  
**TỈNH ỦY CÀ MAU**

Trưởng Ban Biên tập:  
**NGUYỄN NAM PHONG**  
Phó Trưởng Ban Tuyên giáo  
và Dân vận Tỉnh uỷ

Phó trưởng Ban Biên tập:  
**ĐỖ CHÍ CÔNG**  
Trưởng phòng Thông tin - Tổng hợp

Các thành viên:  
**DƯƠNG THÙY TRANG**

**PHAN THỊ LỆT**

**TRÌNH THỊ ÁI CHI**

**DƯƠNG QUỐC NHẬT MINH**

Địa chỉ liên hệ:  
**BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN**  
**TỈNH ỦY CÀ MAU**  
Số 107, Phan Ngọc Hiển, Phường Tân Thành,  
tỉnh Cà Mau

Điện thoại: 0290.3831357

Email: [phongthongtin@gmail.com](mailto:phongthongtin@gmail.com)

Xuất bản bản điện tử 01 số/tháng,

Thực hiện theo Thông báo số 100-TB/TU,  
ngày 05/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ

### SINH HOẠT CHI BỘ

Tin trong tỉnh	1
Tin trong nước	9
Hoạt động đối ngoại và tin thế giới	24

### XÂY DỰNG ĐẢNG

Tỉnh Cà Mau hoàn thành việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị năm 2025	40
--	----

### SINH HOẠT TƯ TƯỞNG

Cà Mau chuẩn bị chu đáo cho cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khoá XVI và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031	46
--	----

Tỉnh uỷ quyết nghị nhiều nội dung rất quan trọng dịp đầu năm mới	51
--	----

### CHÍNH SÁCH VĂN BẢN MỚI

Nghị định số 373/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Quản lý thuế	55
---	----

### NÔNG THÔN MỚI - VĂN MINH ĐÔ THỊ

Phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030	57
--	----

(Tiếp theo bài 4)

bảo đảm đầy đủ, chính xác, có giá trị pháp lý tương đương với bản giấy và được cập nhật kịp thời khi có thay đổi thông tin.

Sổ bảo hiểm xã hội và thẻ bảo hiểm y tế bản điện tử được tích hợp, liên kết với tài khoản định danh điện tử mức độ 2 (ứng dụng VNeID) và tài khoản bảo hiểm xã hội số (ứng dụng VssID).

Sổ bảo hiểm xã hội phản ánh đầy đủ quá trình tham gia, đóng và hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, tạo thuận lợi cho người lao động trong việc theo dõi, quản lý thông tin cá nhân.

Người tham gia có thể sử dụng thẻ bảo hiểm y tế bản điện tử để khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế mà không cần xuất trình thẻ giấy.

Thông tư cũng quy định trách nhiệm của người tham gia và đơn vị sử dụng lao động trong việc kê khai, nộp hồ sơ, điều chỉnh thông tin và thực hiện nghĩa vụ đóng bảo hiểm đầy đủ, đúng quy định thông qua giao dịch điện tử.

Cơ quan Bảo hiểm xã hội các cấp có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý hồ sơ, cập nhật dữ liệu, xác thực và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bằng phương thức điện tử, bảo đảm công khai, minh bạch.

Các cơ quan giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế **không yêu cầu người tham gia xuất trình sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế bản giấy** khi đã có bản điện tử hợp lệ, góp phần xây dựng nền hành chính số, hướng tới hệ thống an sinh xã hội hiện đại, hiệu quả, lấy người dân làm trung tâm phục vụ.

**Nguyễn Đạt**

# TIN TRONG TỈNH

## 1. Kinh tế

Sản xuất nông, ngư nghiệp nhìn chung ổn định. Tổng diện tích nuôi tôm toàn tỉnh hiện nay 388.194 ha; trong đó: tôm quảng canh kết hợp lũy kế 369.381; tôm thâm canh và siêu thâm canh lũy kế 18.813 ha. Giá tôm sú nguyên liệu và tôm thẻ chân trắng ổn định.

Xuống giống lúa Thu Đông lũy kế 34.051 ha, đạt 100% so kế hoạch; thu hoạch lũy kế 33.632 ha, năng suất 6,1 tấn/ha. Xuống giống lúa tôm lũy kế 88.441 ha, đạt 98% so kế hoạch; thu hoạch lũy kế 85.753 ha, năng suất 5,4 tấn/ha. Xuống giống lúa mùa 2.806 ha, đạt 100% so kế hoạch; thu hoạch lũy kế 2.087 ha, năng suất 04 tấn/ha. Xuống giống lúa Đông Xuân lũy kế 91.829 ha, đạt 98,2% so kế hoạch; thu hoạch lũy kế 9.707 ha, năng suất 6,2 tấn/ha.

Tình hình dịch tả heo châu Phi: Phát sinh các trường hợp có đàn heo mắc bệnh dịch tả heo châu Phi tại các ổ dịch cũ, tiêu huỷ 104 con/4.624 kg. Lũy kế từ đầu năm đến nay, xảy ra 07 ổ dịch, tiêu huỷ 337 con heo/20.242 kg. Hiện nay còn 07 ổ dịch (tại các xã: Đá Bạc, Tạ An Khương, Trần Văn Thời, Phú Tân, Cái Đôi Vàm, Nguyễn Phích, Trí Phải) chưa qua 21 ngày giám sát.

Vi phạm quy định về quản lý và bảo vệ rừng, lũy kế từ đầu năm đến nay, xảy ra 08 vụ, xử phạt 38 triệu đồng.

Về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 26/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ: Đến nay, đã tuyên truyền 588 cuộc/17.257 lượt; vận động ký cam kết 89 hộ dân và 36 hộ kinh doanh; vận động Nhân dân giao nộp 26 bộ công cụ kích điện; xử phạt hành chính 26 vụ/76 triệu đồng.

Đến ngày 10/02/2026, thu ngân sách đạt 2.220,7 tỷ đồng, bằng 19,5% dự toán; chi ngân sách đạt 2.255,9 tỷ đồng, bằng 8,7% dự toán.

Đến ngày 09/02/2026, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2026 đạt 448,9 tỷ đồng, bằng 6,4% kế hoạch.

Cấp mới 52 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, với số vốn 120,7 tỷ đồng; từ đầu năm đến nay, đã cấp mới 290 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, với số vốn đăng ký 989,6 tỷ đồng. Lũy kế đến nay có 702 dự án đầu tư đang hoạt động, với tổng vốn đăng ký 338.443,2 tỷ đồng (trong đó, có 30 dự án FDI, với tổng vốn đăng ký đầu tư 4,85 tỷ USD, tương đương 113.522 tỷ đồng).

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu như: Sản lượng tôm chế biến đạt 6.550 tấn, lũy kế đạt 36.998 tấn, bằng 8,9% kế hoạch; sản lượng điện sản xuất đạt 200 triệu kWh, lũy kế đạt 1.016 triệu kWh, bằng 11,2% kế hoạch; sản lượng khí thương phẩm đạt 40 triệu m<sup>3</sup>, lũy kế đạt 220 triệu m<sup>3</sup>, bằng 12% kế hoạch; sản lượng LPG và Condensate đạt 3.200 tấn, lũy kế đạt 16.550 tấn, bằng 11,6% kế hoạch; sản lượng phân bón đạt 26.900 tấn, lũy kế đạt 153.455 tấn, bằng 13,1% kế hoạch.

Kim ngạch xuất khẩu đạt 60 triệu USD, lũy kế đạt 330,3 triệu USD, bằng 11,8% kế hoạch. Trong đó: Thủy sản đạt 52,5 triệu USD, lũy kế đạt 302,2 triệu USD, bằng 11,8% kế hoạch; phân bón đạt 05 triệu USD, lũy kế đạt 18 triệu USD, bằng 9,7% kế hoạch; mặt hàng khác đạt 2,5 triệu USD, lũy kế đạt 10,1 triệu USD, bằng 18,4% kế hoạch.

## 2. Văn hoá - xã hội

Các hoạt động y tế đáp ứng tốt nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ Nhân dân. Phát hiện 79 ca bệnh truyền nhiễm; trong đó: sốt xuất huyết 39 ca; tay chân miệng 37 ca; bệnh sởi 03 ca.

Đón 152.550 lượt khách, bằng 1,8% kế hoạch (trong đó, có 3.300 lượt khách quốc tế); doanh thu đạt 152,6 tỷ đồng, bằng 1,6% so với kế hoạch. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã đón 953.968 lượt khách, bằng 11,1% kế hoạch (20.080 lượt khách quốc tế); tổng doanh thu du lịch đạt 954,5 tỷ đồng, bằng 10% kế hoạch.

Tiếp tục thực hiện công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, toàn tỉnh có 631/730 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 86,4%.

Giải quyết việc làm cho 470 người; lũy kế giải quyết việc làm cho 4.087 người, bằng 6,9% kế hoạch (trong đó: trong tỉnh 2.075 người, ngoài tỉnh 1.884 người, lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 128 người).

### **3. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội**

Các lực lượng vũ trang tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; tăng cường tổ chức tuần tra, kiểm soát, nhắc nhở, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm, nhất là trong thời gian chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Các loại tội phạm, tệ nạn xã hội,... tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ.

### **4. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính; tuyên truyền kết quả đại hội đảng bộ các cấp trong tỉnh và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tuyên truyền các ngày lễ lớn, những sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh; tuyên truyền về kết quả phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh năm 2025 và Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 05/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 với mục tiêu tăng trưởng 10%.

Chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; xây dựng Đề án vị trí việc làm, phương án giảm số lượng cấp phó cơ quan, cấp phó các phòng trực thuộc, tinh giản biên chế theo lộ trình quy định; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Tập trung kiểm tra, giám sát quá trình vận hành hoạt động chính quyền địa phương hai cấp, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục ngay các khó khăn vướng mắc, không để gián đoạn công việc của địa phương, cơ quan, đơn vị, nhất là trong việc phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đến ngày 10/02/2026, chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới 2.500 đảng viên, toàn tỉnh có 68 đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, tổng số đảng viên trong Đảng bộ tỉnh là 81.719 đảng viên; cập nhật việc chuẩn hoá cơ sở dữ liệu đảng viên 4.0 được 77.632/80.206, đạt 96,79%.

### **5. Hoạt động nổi bật của các đảng uỷ xã, phường**

Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2026); tham dự Hội nghị thông báo nhanh kết quả Đại hội và nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, việc quán triệt được triển khai đồng bộ, kịp thời đến 100% cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ. Các xã, phường trên địa bàn tỉnh thực hiện tổ chức việc lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đảm bảo đúng tiến độ và quy định. Tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa chăm lo Tết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, góp phần lan toả tinh thần sẻ chia,

nhân ái trong cộng đồng, thể hiện quyết tâm bảo đảm an sinh xã hội với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026.

Nhân kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2026), Ban Tổ chức Trung ương lần đầu tổ chức Lễ tuyên dương Bí thư Chi bộ xuất sắc trong toàn Đảng. Đảng bộ tỉnh Cà Mau tự hào có hai gương mặt tiêu biểu được vinh danh: **Đồng chí Danh Tre**



*Đồng chí Danh Tre và đồng chí Vũ Thị Khấn tại Lễ tuyên dương (nguồn Báo Cà Mau)*

**chí Danh Tre** (sinh năm 1984), Bí thư Chi bộ ấp Phú Tân, xã Ninh Quới, là người dân tộc Khmer, đã phát huy tốt uy tín cá nhân, góp phần củng cố khối đại đoàn kết dân tộc; Đồng chí gương mẫu trong các phong trào thi đua, tích cực tham gia công tác an sinh xã hội, hỗ trợ hộ nghèo, khẳng định vai trò hạt nhân lãnh đạo ở cơ sở. **Đồng chí Vũ Thị Khấn** (sinh năm 1980), Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Trường Mầm non Đất Mũi, xã Đất Mũi, đã lãnh đạo chi bộ và nhà trường nhiều năm liền hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trường Mầm non Đất Mũi được tặng Cờ thi đua của Chính phủ năm học 2023 - 2024; cá nhân đồng chí từng nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2017. Hai đồng chí được tuyên dương là niềm tự hào của Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Cà Mau, đồng thời khẳng định chất lượng, sức lan tỏa của các tổ chức cơ sở Đảng trong giai đoạn mới.

**Phường Tân Thành:** Di tích Lịch sử cách mạng Cái Nhúc - Tân Thành xếp hạng Di tích Lịch sử cấp tỉnh, là nơi ghi dấu hành trình hơn 2 thế kỷ khẩn hoang và giữ ấp, giữ làng của các bậc tiền hiền; cũng là địa chỉ gắn liền với quá trình hình thành, đấu tranh và phát triển của Chi bộ xã Tân Thành, 01 trong 03 chi bộ đảng đầu tiên của vùng Bạc Liêu - Cà Mau, được thành lập vào năm 1930. Khuôn viên di tích có 2 công trình tiêu biểu là Nhà tưởng niệm và khu trưng bày. Nhà tưởng niệm được xây dựng trên nền di tích gốc, theo kiến trúc nhà Nam Bộ (3 gian, 2 chái). Khu trưng bày lưu giữ nhiều hình ảnh, tư liệu quý về các tiền nhân, tiền bối cách mạng và dòng họ Huỳnh (Bùi) cùng các họ tộc khác. Trong thời gian tới, Di tích Lịch sử cách mạng Cái Nhúc - Tân Thành sẽ tiếp tục phát huy giá trị trong phát triển văn hoá, du lịch, trở thành điểm đến trong các hoạt động sinh hoạt chính trị, giáo dục truyền thống cách mạng, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương phát triển.



*Lãnh đạo tỉnh Cà Mau trao Bằng xếp hạng di tích (nguồn Báo Cà Mau)*

**Xã Trí Phải:** Với nhiều cách làm hay, hiện đại xen lẫn truyền thống, Xã đoàn Trí Phải đã cho ra mắt đội hình Dấu ấn Trí Phải - Hành trình di sản đỏ. Câu lạc bộ thành lập vào tháng 10/2025 với 30 thành viên, thời điểm đầu, câu lạc bộ hoạt động dựa

trên kiến thức tích lũy và sự dạn dĩ của lực lượng đoàn viên, thanh niên tại địa phương để dẫn tour cho khách du lịch hay các đoàn đến thăm viếng. Song song đó, thành viên câu lạc bộ quay và dựng clip đăng tải lên các trang mạng xã hội nhằm quảng bá rộng rãi hơn. Mục tiêu hướng tới là lan toả làn sóng tìm về các di tích lịch sử, các địa chỉ đỏ trong cộng đồng, không riêng dịp lễ, Tết mà trở thành nét đẹp tri ân trong đời sống hằng ngày.

**Xã Thới Bình:**

Chương trình Tết quân - dân diễn ra từ ngày 28/01/2026 đến ngày 02/02/2026, xã đã tập trung triển khai hiệu quả 21 nhóm công trình, phần việc thiết thực, hướng về cơ sở, phục vụ Nhân dân, tổng kinh phí thực hiện trên 52 tỷ đồng. Trong đó, nổi bật là tiếp nhận và xây dựng 34 căn nhà



*Tour của Câu lạc bộ Dấu ấn Trí Phải - Hành trình di sản đỏ (nguồn Báo Cà Mau)*



*Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc của Quốc hội Trần Thị Hoa Ry trao quà cho hộ nghèo, gia đình chính sách xã Thới Bình (nguồn Báo Cà Mau)*

cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn; xây dựng 09 tuyến lộ nông thôn, dặm vá 36 km đường; xây dựng 19 cầu; sửa chữa 01 nhà bia ghi danh các Anh hùng liệt sĩ; nâng cấp bia tưởng niệm Tiểu đoàn Hải ngoại Cửu Long 2. Bên cạnh đó, chương trình đã trao 265 thẻ bảo hiểm y tế, lắp đặt 83 bộ đèn năng lượng mặt trời, tặng 65 xe đạp và 185 suất học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Công tác khám bệnh, cấp phát thuốc miễn phí được tổ chức cho 865 lượt người dân; trao tặng 525 suất quà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, gia đình quân nhân tại ngũ và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở. Ngoài ra, nhiều hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục - thể thao, đặc biệt là tổ chức gói bánh đêm xuân và mâm cơm nghĩa tình quân dân, qua đó tạo không khí vui tươi, phấn khởi, thắt chặt tình đoàn kết quân - dân trong những ngày xuân. Tết quân - dân đã khép lại, nhưng nghĩa tình quân dân vẫn còn lan toả, trở thành nền tảng vững chắc để xây dựng và vun đắp tình đoàn kết quân dân ngày thêm bền chặt; làm sáng thêm, nhân lên hình ảnh đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới./.



*Đồng chí Huỳnh Quốc Việt, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh uỷ, trao quà cho hộ nghèo xã Thới Bình (nguồn Báo Cà Mau)*

## TIN TRONG NƯỚC

### 1. Về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng

Ngày 23/01/2026, Bộ Chính trị đã ký ban hành Chỉ thị số 01-CT/TW về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; trong đó, yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, các cấp, các ngành tập trung thực hiện tốt các nội dung sau:

Xác định việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm 2026 và cả nhiệm kỳ, phải được thực hiện nghiêm túc, bài bản, khoa học; đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng để mỗi cán bộ, đảng viên nắm vững và thực hiện đúng đắn, sáng tạo, hiệu quả Nghị quyết, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, thống nhất ý chí và hành động trong toàn Đảng, sự đồng thuận của Nhân dân, khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng nhằm góp phần tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

*Nội dung nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng bao gồm: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam; Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025) và đề xuất, định hướng bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng.*

Các cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chủ trì và chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, thực hiện thường xuyên, liên tục trong cả nhiệm kỳ; kịp thời cập nhật và bổ sung Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ, chi bộ ở từng cấp gắn với chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm tình hình và điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị, thể hiện sự quyết tâm, đổi mới sáng tạo, bảo đảm tính khả thi, thiết thực, hiệu quả. Kết quả thực hiện Chương trình hành động là cơ sở quan trọng để kiểm điểm, đánh giá tập thể cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị, người đứng đầu hằng năm và cả nhiệm kỳ. Thời gian hoàn thành Chương trình hành động trong quý I/2026.

Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng phải được tiến hành ngay, đồng bộ, thường xuyên, phong phú, sinh động, kết hợp hài hoà giữa phương thức truyền thống với phát huy hiệu quả các ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số. Kết hợp tự nghiên cứu với nghe phổ biến, đổi mới mạnh mẽ tư duy từ “học tập, quán triệt” sang “hiểu sâu - hành động đúng - làm đến cùng” trong từng bước triển khai.

Nội dung tuyên truyền tập trung về thành công của Đại hội, những nội dung cốt lõi, đổi mới của Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; nhận diện đầy đủ những cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức trong giai đoạn tới; định hướng dư luận xã hội gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; phản ánh kịp thời, đầy đủ,

toàn diện việc triển khai thực hiện Nghị quyết tới các tầng lớp Nhân dân trong nước và đồng bào ta ở nước ngoài, góp phần củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận trong thực hiện mục tiêu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Chỉ thị yêu cầu các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương chỉ đạo tổ chức các hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng cho từng đối tượng cụ thể, từ tỉnh uỷ, thành uỷ tới cơ sở; phát động sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Đối với những cán bộ, đảng viên chưa được tham gia học tập tại Hội nghị do Ban Bí thư Trung ương Đảng tổ chức, đồng chí bí thư cấp uỷ, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp quán triệt. Thời gian hoàn thành các hội nghị trong quý I/2026.

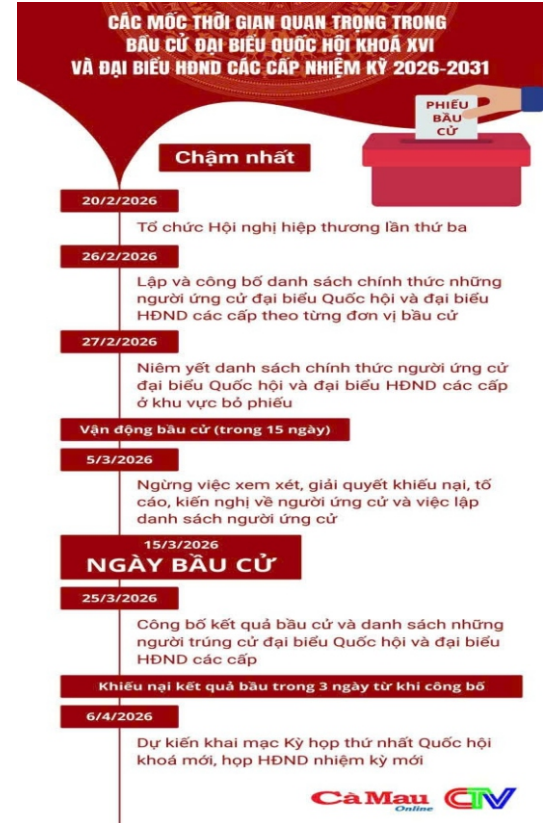
**2. Một số nội dung trọng tâm cần tập trung tuyên truyền trước, trong và sau bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 sẽ diễn ra vào ngày 15/3/2026. Đây là sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, được tổ chức trong bối cảnh Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng vừa thành công tốt đẹp, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang nỗ lực thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV, tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, xây dựng chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng chính trị và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội trước, trong và sau bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là Ngày hội của toàn dân, cần tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:

**2.1. Trước bầu cử**

Tập trung tuyên truyền sâu rộng mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; làm rõ bối cảnh, thời điểm tổ chức bầu cử gắn với thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, việc tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, triển khai



mô hình chính quyền địa phương hai cấp và những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của đất nước sau 40 năm đổi mới.

Tuyên truyền, quán triệt đầy đủ, sâu sắc chủ trương, quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bầu cử; các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Hội đồng Bầu cử Quốc gia và các cơ quan có thẩm quyền; nhấn mạnh trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác bầu cử, nhất là công tác nhân sự.

Tuyên truyền về tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; làm rõ yêu cầu lựa chọn, giới thiệu những người tiêu biểu, đủ tiêu chuẩn, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, năng lực và uy tín; bảo đảm hài hoà giữa tiêu chuẩn và cơ cấu, giữa kế thừa, ổn định và đổi mới, phát triển; kiên quyết không để những người không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia ứng cử.

### **2.2. Trong thời gian bầu cử**

Đẩy mạnh tuyên truyền quá trình tổ chức, triển khai cuộc bầu cử; phản ánh kịp thời, đầy đủ các bước, các khâu theo đúng quy định của pháp luật; biểu dương những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

Tập trung tuyên truyền không khí dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật của Ngày bầu cử; ý thức trách nhiệm, tinh thần tự giác của cử tri trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân; khẳng định cuộc bầu cử thực sự là Ngày hội của toàn dân.

Tuyên truyền vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tham gia tổ

chức bầu cử; đồng thời chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc, lợi dụng bầu cử để chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

### **2.3. Sau bầu cử**

Tập trung tuyên truyền kết quả và ý nghĩa thành công của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; khẳng định tinh thần đoàn kết, thống nhất, trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong tổ chức và tham gia bầu cử.

Tiếp tục tuyên truyền về vị trí, vai trò của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; những thành tựu, đóng góp của Quốc hội trong suốt 80 năm hình thành và phát triển; các hoạt động của Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khoá XVI và Hội đồng nhân dân các cấp, tạo niềm tin, kỳ vọng của Nhân dân vào bộ máy chính quyền và đội ngũ đại biểu mới được bầu.

Tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức cảnh giác, thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước; đấu tranh, phản bác kịp thời, hiệu quả các thông tin sai trái, thù địch liên quan đến cuộc bầu cử; góp phần giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển đất nước.

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026**

Năm 2026 là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực yêu cầu công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) và hoạt động của Ban Chỉ đạo hai cấp cần bám sát và triển khai thực

hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về PCTNLPTC theo Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, tinh thần chung là “phải quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, bền vững hơn” như chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác PCTNLPTC vừa qua. Trong đó, cần tập trung làm tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

Quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về PCTNLPTC theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng và Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác PCTNLPTC nhiệm kỳ XIII. Trọng tâm là hoàn thành rà soát, khắc phục ngay những sơ hở, bất cập, chông chéo trong các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; tập trung sửa đổi các dự án luật có liên quan đến PCTNLPTC; các quy định về tiêu chuẩn, định mức kinh tế, kỹ thuật không còn phù hợp với thực tiễn. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và phòng, chống lãng phí; hoàn thiện Bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công tác PCTNLPTC áp dụng thống nhất trong cả nước. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Trung ương về PCTNLPTC trong giai đoạn mới.

Tập trung kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; không để tái diễn sai phạm cũ; không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thực hiện các dự án, công trình trọng điểm quốc gia và cấp địa phương. Phấn đấu trong năm 2026, kết thúc điều tra, xử lý 21 vụ án, 05 vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo. Khẩn trương hoàn thành việc rà soát, xử lý dứt điểm các công

trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, nguy cơ thất thoát, lãng phí. Nhất là 10 dự án trọng điểm thường trực Ban Chỉ đạo giao Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo xử lý. Tập trung điều tra, xử lý nghiêm một số vụ án, vụ việc điển hình về thất thoát, lãng phí để răn đe, cảnh báo, phòng ngừa vi phạm.

Nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện đồng bộ các biện pháp để thu hồi tối đa tài sản ngay từ giai đoạn kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và trong giai đoạn thi hành án; khuyến khích người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả. Tăng cường hợp tác quốc tế trong việc truy bắt các đối tượng bỏ trốn và thu hồi tài sản tham nhũng tẩu tán ra nước ngoài. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiên trì xây dựng văn hoá liêm chính, công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số để PCTNLPTC. Tập trung xây dựng, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia, dữ liệu bộ, ngành để phục vụ kiểm soát tài sản, thu nhập, thanh tra, kiểm tra, hướng đến thực hiện PCTNLPTC theo phương thức “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”.

Tăng cường kiểm soát quyền lực, PCTNLPTC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả vận hành chính quyền địa phương hai cấp, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, sợ sai không dám làm; xử lý dứt điểm “tham nhũng vặt”. Tăng cường giám sát, kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn; giám sát, kiểm soát quyền lực các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác PCTNLPTC trong vận hành chính quyền địa phương hai cấp. Xử lý nghiêm minh, công khai các hành

vi những nhiều, tiêu cực trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả giám sát, phát huy tốt hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên, báo chí và Nhân dân trong PCTNLPTC; tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả phối hợp của các cơ quan chức năng PCTNLPTC.

#### **4. Quy định mới về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy trường chính trị tỉnh, thành phố**

Ngày 05/01/2026, Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 393-QĐ/TW về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố. Quy định nêu rõ: Trường chính trị tỉnh, thành phố là đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ, đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện và thường xuyên của ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ. Trường chính trị tỉnh, thành phố có chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị xã, phường, đặc khu; cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc ở các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương và theo phân cấp nhiệm vụ đào tạo về: Lý luận chính trị; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quản lý nhà nước; kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý; kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; kiến thức về một số lĩnh vực khác; tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương.

Trường chính trị tỉnh, thành phố có nhiệm vụ: Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị của cấp uỷ, chính quyền xã, phường, đặc khu, các đảng uỷ trực thuộc

cấp uỷ cấp tỉnh; cán bộ lãnh đạo, quản lý của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp ở xã, phường, đặc khu; trưởng, phó phòng của ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp ở cấp tỉnh và tương đương; cán bộ được quy hoạch vào các chức danh trên; cán bộ, công chức, viên chức ở xã, phường, đặc khu và một số đối tượng khác theo quy định về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới; về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức về một số lĩnh vực khác.

Đào tạo lý luận chính trị trình độ trung cấp theo quy định của Trung ương. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương theo quy định. Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí việc làm cho các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo phân cấp; cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ của các tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, đặc khu; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đại biểu hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu. Bồi dưỡng các chương trình khác do cấp có thẩm quyền giao.

Phối hợp với ban tuyên giáo và dân vận tỉnh uỷ, thành uỷ và các cơ quan có liên quan hướng dẫn việc thực hiện chương trình, nội dung bồi dưỡng lý luận chính trị; xây dựng quy chế bồi dưỡng cán bộ của trung tâm chính trị xã, phường, đặc khu. Chủ trì, phối hợp với ban tuyên giáo và dân vận tỉnh uỷ, thành uỷ và các cơ quan có liên quan hướng dẫn phương pháp giảng dạy cho đội ngũ giảng viên của trung tâm chính trị xã, phường, đặc khu. Tham gia tổng kết thực tiễn ở địa phương, cơ sở, tổ chức nghiên

cứ khoa học phục vụ giảng dạy, học tập, góp phần cung cấp luận cứ khoa học trong việc hoạch định, hoàn thiện và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của đảng bộ và chính quyền địa phương. Tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Hiệu trưởng trường chính trị tỉnh, thành phố ký và cấp các loại văn bằng, chứng chỉ của các chương trình thuộc chức năng, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được giao; văn bằng được sử dụng theo quy định hiện hành. Về cơ cấu tổ chức, lãnh đạo trường chính trị tỉnh, thành phố gồm: Hiệu trưởng và không quá 02 phó hiệu trưởng; Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong thành phố Hà Nội có không quá 03 phó hiệu trưởng. Đối với các trường chính trị tỉnh, thành phố thuộc diện hợp nhất, sáp nhập thực hiện theo kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về định hướng số lượng cấp phó của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

***Trường chính trị tỉnh, thành phố được thành lập tối đa 5 khoa, phòng; định hướng như sau: Khoa Lý luận cơ sở; Khoa Xây dựng Đảng; Khoa Nhà nước và pháp luật; Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học; Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu. Việc thành lập các khoa, phòng chuyên môn của trường chính trị tỉnh, thành phố do ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy xem xét, quyết định trên cơ sở: Tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao; Đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Yêu cầu nhiệm vụ cụ thể của địa phương. Tối thiểu có 07 người mới lập một đầu mối (khoa, phòng và tương đương); khoa, phòng có dưới 10 người được bố trí cấp trưởng và 01 cấp phó; từ 10 người trở lên được bố trí không quá 02 cấp phó.***

Biên chế của trường chính trị tỉnh, thành phố do ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy xem xét, quyết định trên cơ sở tổng biên chế được cấp có thẩm quyền giao; đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; cơ cấu cán bộ, viên chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm đã được phê duyệt; bảo đảm thực hiện việc tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Cơ cấu cán bộ giảng dạy và nghiên cứu tối thiểu là 75% so với tổng số cán bộ, viên chức. Trong quá trình sắp xếp bộ máy theo chủ trương, kết luận, quy định của Trung ương, số lượng biên chế của trường chính trị tỉnh, thành phố được bố trí không vượt quá số lượng biên chế hiện có của các trường chính trị trước sáp nhập. Để phục vụ công tác giảng dạy, trường chính trị tỉnh, thành phố được thực hiện chế độ giảng viên kiêm nhiệm, giảng viên thỉnh giảng.

### **5. Tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị**

Ngày 31/12/2025, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 57-CT/TW về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị; trong đó có một số giải pháp trọng tâm sau:

Quán triệt sâu sắc quan điểm bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, cấp bách; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước. Lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân đóng vai trò chủ chốt. Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân, xây dựng thể trận an ninh nhân dân gắn với thể trận quốc phòng toàn dân trên không gian mạng.

Quán triệt phương châm “Tự chủ, tự lực, tự cường” trong xây dựng tiềm lực an ninh mạng. Tập trung phát triển, khai thác, sử dụng hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng Việt Nam, ưu tiên làm chủ công nghệ lõi, giải pháp bảo mật tiên tiến, ứng dụng mạnh mẽ trí tuệ nhân tạo, công nghệ mới vào lĩnh vực an ninh mạng, coi đây là những nhiệm vụ chiến lược để bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng an ninh mạng; đưa nội dung này vào chương trình của hệ thống giáo dục quốc dân, chuyên đề trong Phong trào “Bình dân học vụ số” để xây dựng “thế hệ công dân số” văn minh, tuân thủ pháp luật. Triển khai đánh giá tín nhiệm mạng, phát triển cơ chế liên kết và hợp tác nhằm xây dựng một không gian mạng an toàn, tin cậy, thúc đẩy các giá trị nhân văn và nâng cao ý thức trách nhiệm bảo đảm an ninh không gian mạng đến mọi người dùng; phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh mạng; phát huy trách nhiệm xã hội của cơ quan báo chí và người có uy tín trong việc định hướng dư luận, lan toả thông tin tích cực và đấu tranh với các thông tin xấu độc. Tập trung đào tạo, nâng cao năng lực, kỹ năng của lực lượng chuyên trách về an ninh mạng.

Khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, thống nhất, đồng bộ hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về an ninh mạng, bảo mật thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu quốc gia, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Xây dựng chế tài xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng. Thống nhất đầu mối, phân định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước bảo đảm hiệu lực, hiệu quả.

Quy hoạch và phát triển hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu quốc gia bảo đảm hiện đại, đồng bộ, an toàn. Thực hiện nghiêm quy

định pháp luật yêu cầu hồ sơ thiết kế hệ thống thông tin, dự án chuyển đổi số phải có cấu phần an ninh mạng được thẩm định, phê duyệt trước khi đầu tư xây dựng. Xây dựng Khung quản trị rủi ro an ninh mạng quốc gia theo tiêu chuẩn quốc tế; chuyển đổi tư duy từ quản lý kỹ thuật thuần túy sang quản trị rủi ro toàn diện nhằm tăng tính chủ động phân bổ nguồn lực và giảm thiểu tổn thất. Xây dựng và áp dụng Bộ chỉ số đánh giá năng lực bảo đảm an ninh mạng để xếp hạng các bộ, ngành, địa phương, tổ chức. Hoàn thiện cơ chế trao đổi, chia sẻ thông tin và quy trình phối hợp ứng cứu sự cố giữa các cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế.

Hoàn thiện hành lang pháp lý quản lý chặt chẽ hoạt động của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên không gian mạng (bao gồm cả dịch vụ xuyên biên giới). Quy định rõ trách nhiệm của các doanh nghiệp viễn thông, Internet, tài chính, ngân hàng trong việc bảo đảm an ninh hệ thống và phối hợp với cơ quan chức năng (Bộ Công an, Bộ Quốc phòng); thiết lập cơ chế kết nối kỹ thuật, cung cấp dữ liệu, chứng cứ điện tử nhanh chóng, kịp thời, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống” để phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm và bảo vệ chủ quyền quốc gia; đơn giản hoá thủ tục hành chính trong các tình huống khẩn cấp về an ninh mạng. Tập trung đầu tư, hiện đại hoá hạ tầng, công nghệ và các giải pháp kỹ thuật bảo đảm an ninh mạng.

Xây dựng kiến trúc bảo vệ an ninh mạng quốc gia đồng bộ, thống nhất, đa lớp hỗ trợ bảo vệ cho toàn bộ hạ tầng mạng Internet Việt Nam và hệ thống thông tin của bộ, cơ quan, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp. Mở rộng kết nối giám sát an ninh mạng đến toàn bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin, hệ thống dùng chung của toàn hệ

thống chính trị. Tăng cường bảo đảm an ninh kết nối, duy trì sự ổn định, thông suốt và an toàn của các luồng dữ liệu quốc gia, kết nối quốc tế trong mọi tình huống, kể cả khi xảy ra thảm họa, chiến tranh.

Xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân trên không gian mạng vững chắc. Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân; huy động sức mạnh tổng hợp của các doanh nghiệp công nghệ, viễn thông và các tầng lớp Nhân dân. Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng chất lượng cao. Tăng cường liên kết giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp trong đào tạo, huấn luyện thực chiến. Xây dựng mạng lưới chuyên gia an ninh mạng trong và ngoài nước, sẵn sàng huy động nguồn lực xã hội tham gia ứng cứu sự cố, tình huống nguy hiểm về an ninh mạng. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút, đãi ngộ chuyên gia giỏi, nhân tài tham gia phục vụ công tác an ninh mạng quốc gia.

Tăng cường và làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác song phương, đa phương trên lĩnh vực an ninh mạng, trọng tâm là chia sẻ thông tin tình báo, cảnh báo sớm; phối hợp quốc tế phòng, chống và ứng phó sự cố tấn công mạng; điều tra, truy tố tội phạm mạng xuyên quốc gia; bảo đảm độc lập, tự chủ, chủ quyền quốc gia trong quá trình hợp tác, tiếp thu kinh nghiệm, công nghệ và chuẩn mực quốc tế về an ninh mạng. Chủ động tham gia xây dựng các khuôn khổ pháp lý, chuẩn mực chung của quốc tế; sớm nghiên cứu, ban hành Tuyên bố quốc gia của Việt Nam về việc áp dụng luật pháp quốc tế trên không gian mạng để khẳng định chủ quyền và trách nhiệm quốc gia./.

## HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN THẾ GIỚI

### 1. Một số kết quả chủ yếu chuyến thăm cấp Nhà nước đến Lào và Vương quốc Campuchia của Tổng Bí thư Tô Lâm

*Từ ngày 05 - 06/02/2026, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao của Đảng và Nhà nước Việt Nam đã có chuyến thăm cấp Nhà nước tới Lào và Campuchia. Đây là chuyến công tác nước ngoài đầu tiên của Tổng Bí thư Tô Lâm sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp, thể hiện ở một số nội dung chủ yếu sau:*

Cả Lào và Campuchia đều đón tiếp Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao của Đảng và Nhà nước ta với nghi thức ở mức cao nhất, hết sức trọng thị, nồng hậu. Tại Lào, Tổng Bí thư Tô Lâm và các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước có gần 40 hoạt động đối ngoại. Các cuộc hội đàm, hội kiến đều diễn ra trong không khí thẳng thắn, tin cậy, cởi mở, chân thành và đạt được nhiều kết quả thực chất, đúng với mục tiêu đề ra của các chuyến thăm. Tại Campuchia, Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao Đảng Cộng sản Việt Nam đã đồng chủ trì cuộc gặp với Ban Thường vụ Trung ương Đảng Nhân dân Campuchia (CPP); Tổng Bí thư Tô Lâm cùng với Chủ tịch CPP Samdech Techo Hun Sen và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisolith đồng chủ trì cuộc gặp cấp cao ba Đảng.

*Trong khuôn khổ chuyến thăm Lào, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có các cuộc trao đổi sâu rộng với lãnh đạo cao nhất của Đảng, Nhà nước Lào. Trên nền tảng tin cậy chính trị cao và tình cảm gắn bó đặc biệt giữa hai Đảng, hai Nhà nước và Nhân dân hai nước, lãnh đạo cấp cao hai bên đã đạt được nhiều đồng thuận chiến lược quan trọng:*

*Thứ nhất*, hai bên tái khẳng định quyết tâm chính trị mạnh mẽ trong việc gìn giữ, vun đắp và phát triển mối quan hệ Việt Nam - Lào, tài sản chung vô giá của hai dân tộc. Theo đó, lãnh đạo hai nước nhấn mạnh việc đồng hành, phối hợp triển khai hiệu quả Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào. Lãnh đạo Việt Nam khẳng định sẽ tiếp tục đồng hành, chia sẻ và hỗ trợ Lào với tinh thần trong sáng, thủy chung, trước sau như một, đặc biệt trong kỷ nguyên phát triển mới của cả hai dân tộc.



*Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith cùng các đồng chí lãnh đạo chủ chốt hai nước. Ảnh: TTXVN*

*Thứ hai*, chuyến thăm góp phần làm sâu sắc hơn và cụ thể hoá nội hàm “gắn kết chiến lược” được thiết lập giữa hai nước vào tháng 12/2025. Lãnh đạo hai Đảng, hai nước đã thống nhất từ nhận thức chung đến định hướng hành động để đưa nội hàm “gắn kết chiến lược” đi vào thực tiễn, thúc đẩy hai Đảng, hai nước gắn kết chặt chẽ hơn nữa về tầm nhìn chính trị và lợi ích phát triển.

Nhân dịp này Việt Nam và Lào trao nhiều văn kiện hợp tác về các lĩnh vực như giáo dục, tư pháp và kết nối giữa các địa phương.

*Thứ ba*, hai nhà lãnh đạo nhất trí tiếp tục củng cố vững chắc lòng tin chiến lược tuyệt đối, tăng cường phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong bối cảnh tình hình khu vực và quốc tế diễn biến

nhANH chóng, phức tạp. Hai bên khẳng định sẽ duy trì cơ chế trao đổi thường xuyên, kịp thời chia sẻ quan điểm, tham vấn chính sách và phối hợp xử lý các vấn đề cùng quan tâm.

Hai bên cũng thống nhất tập trung triển khai đồng bộ và hiệu quả các thoả thuận đã đạt được; trong đó, hợp tác chính trị tiếp tục giữ vai trò định hướng và dẫn dắt; hợp tác quốc phòng - an ninh là trụ cột quan trọng bảo đảm hoà bình, ổn định; hợp tác kinh tế được xác định là lĩnh vực cần tạo chuyển biến và đột phá rõ nét, gắn với kết nối hạ tầng, thương mại, đầu tư và phát triển nguồn nhân lực. Đồng thời, hai nước sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ tại các cơ chế hợp tác khu vực, nhất là ASEAN và Tiểu vùng Mekong, qua đó đóng góp tích cực vào hoà bình, ổn định và phát triển bền vững của khu vực, đồng thời nâng cao vị thế và tiếng nói chung của hai nước trên trường quốc tế.

*Chuyến thăm cấp Nhà nước đến Campuchia của Tổng Bí thư Tô Lâm đã đạt được nhiều kết quả cụ thể, thực chất. Bên cạnh cuộc họp giữa Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam với Ban Thường vụ CPP, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có các cuộc hội kiến với những lãnh đạo cao nhất của Campuchia. Các lãnh đạo Campuchia đều bày tỏ sự coi trọng cao độ chuyến thăm của Tổng Bí thư, dành tình cảm, sự ngưỡng mộ và đánh giá rất cao thành tựu phát triển của Việt Nam và những quyết sách có ý nghĩa lịch sử của Việt Nam. Cụ thể:*



*Tổng Bí thư Tô Lâm đến Phnom Penh, bắt đầu thăm cấp Nhà nước tới Vương quốc Campuchia. Ảnh: Dương Giang/TTXVN*

*Thứ nhất*, hai nhà lãnh đạo khẳng định coi trọng, ủng hộ lẫn nhau và dành ưu tiên hàng đầu cho quan hệ song phương Việt Nam - Campuchia, chia sẻ nhận thức chung về tầm quan trọng của việc giữ gìn quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống không thể tách rời và hỗ trợ nhau cùng phát triển ổn định trong bối cảnh tình hình khu vực và quốc tế đang có nhiều biến động phức tạp. Hai bên nhất trí củng cố vững chắc tin cậy chính trị, coi đây là nhân tố cốt lõi và xuyên suốt, giữ vai trò định hướng chiến lược cho toàn bộ quan hệ song phương.

Đặc biệt, hai bên đã đạt được những nhận thức chung quan trọng, thống nhất một số nguyên tắc lớn đặt nền móng vững chắc cho quản lý và giải quyết khác biệt, đó là giải quyết khác biệt thông qua đối thoại thẳng thắn và mang tính xây dựng, hợp tác chân thành và thiện chí, dựa trên sự tôn trọng lợi ích cốt lõi chính đáng của nhau, xây dựng trên cơ sở những điểm tương đồng, đồng thời giảm thiểu và thu hẹp các khác biệt; tăng cường chia sẻ thông tin, tham vấn kịp thời về các vấn đề cùng quan tâm, nhất là các vấn đề liên quan đến biên giới, cộng đồng, chương trình, dự án hợp tác; duy trì sự đồng thuận, củng cố lòng tin và duy trì quan hệ song phương ổn định, lâu dài. Đây là bước phát triển nhận thức quan trọng, là cơ sở để hai nước kiểm soát và giải quyết các vấn đề tồn đọng, không để những vấn đề này ảnh hưởng đến quan hệ hai nước; là điểm tựa để củng cố tin cậy chính trị nhằm phát triển quan hệ hai Đảng, hai nước mạnh mẽ và vững chắc hơn nữa.

*Thứ hai*, hai bên đã khẳng định quyết tâm nâng cao hiệu quả, tạo đột phá trong hợp tác kinh tế, mang lại lợi ích thực chất cho người dân, doanh nghiệp hai nước. Theo đó, hai bên nhất trí khai thác các thế mạnh bổ trợ cho nhau nhằm tăng cường gắn kết kinh tế song phương và khu vực, đặc biệt trong các lĩnh vực hạ tầng chiến lược, kết nối chuỗi cung ứng, nông nghiệp và chế biến nông sản, năng lượng và logistics, hợp tác

kinh tế biên giới, tạo điều kiện cho lưu thông hàng hoá, dịch vụ và đầu tư giữa hai nền kinh tế.

Hai nhà lãnh đạo cũng đề ra nhiều biện pháp nhằm tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đưa kim ngạch thương mại hai chiều tăng trưởng mạnh mẽ, hướng tới mục tiêu 20 tỷ USD. Đặc biệt, hai bên cũng nhất trí tiếp tục trao đổi về nghiên cứu chung Cơ chế kinh tế mới nhằm liên kết chặt chẽ hơn nền kinh tế hai nước.

*Thứ ba*, hai bên nhất trí coi quốc phòng, an ninh tiếp tục là trụ cột vững chắc trong quan hệ Việt Nam - Campuchia, quyết tâm giữ vững đường biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; tăng cường hợp tác giữa hai lực lượng vũ trang bao gồm xây dựng năng lực; chống tội phạm xuyên quốc gia nhất là lừa đảo trực tuyến, buôn bán ma tuý. Hai bên cũng quyết tâm không cho phép các thế lực thù địch sử dụng lãnh thổ của nước này để tiến hành các hoạt động chống phá nước kia. Đồng thời, Việt Nam và Campuchia sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ và đóng góp hiệu quả cho hợp tác khu vực, nhất là trong khuôn khổ Tiểu vùng Mekong và ASEAN, góp phần xây dựng Cộng đồng ASEAN đoàn kết, tự cường, phát huy vai trò trung tâm của ASEAN trong giải quyết các vấn đề khu vực và quốc tế.

*Thứ tư*, lãnh đạo hai nước đã khẳng định quyết tâm rất cao trong việc thực hiện hiệu quả các thoả thuận hợp tác giữa hai Đảng, hai nước, tăng cường tham vấn giữa các ban Đảng, coi việc triển khai thực chất là thước đo quan trọng của quyết tâm chính trị và mức độ tin cậy giữa hai bên.

Một điểm quan trọng đó là cuộc gặp cấp cao ba Đảng Việt Nam - Campuchia - Lào đã thống nhất nhiều nội dung mang tính bước ngoặt về tư duy định hướng hợp tác thời gian tới, điển hình là thống nhất hình thành và phát triển kết nối giữa ba nước về kinh tế, khoa học kỹ thuật, giao thông, năng lượng,

nông nghiệp, công nghệ cao và kết nối giữa nhân dân ba nước, nhất là kết nối giữa thanh niên để thế hệ trẻ tiếp tục gìn giữ và phát huy tình đoàn kết gắn bó, giá trị lịch sử bất biến giữa ba Đảng, ba nước. Cuộc gặp cấp cao ba Đảng có sự tham dự của người đứng đầu chính phủ và nghị viện ba nước, phát đi thông điệp mạnh mẽ rằng những kết quả đạt được là sự thống nhất cao của cả hệ thống chính trị các nước, khẳng định sự coi trọng đối với quan hệ ba Đảng, ba nước như một tài sản chung vô giá.

Như vậy, chuyến thăm của Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao của Đảng và Nhà nước Việt Nam tới Lào và Campuchia đã thành công tốt đẹp, thể hiện quyết tâm chính trị cao của các lãnh đạo Đảng và Nhà nước Việt Nam cũng như các lãnh đạo của Lào và Campuchia trong việc đưa các mối quan hệ láng giềng hữu nghị, truyền thống phát triển lên tầm cao mới, đáp ứng mục tiêu rất cao về phát triển của mỗi nước trong bối cảnh mới, vì lợi ích của nhân dân ba nước, đóng góp tích cực vào hoà bình, ổn định, thịnh vượng và phát triển ở khu vực, trên thế giới.

**2. Tổng Bí thư Tô Lâm dự Khai mạc Hội đồng Hoà bình về Gaza tại Hoa Kỳ**

*Chiều 20/02 (theo giờ địa phương), Tổng Bí thư Tô Lâm đã rời sân bay quân sự Andrews, kết thúc chuyến tham dự Cuộc họp Khai mạc Hội đồng Hoà bình về Gaza tại Washington D.C (Hoa Kỳ) từ ngày 18 - 20/02*



*Tổng Bí thư Tô Lâm tham dự cuộc họp khai mạc Hội đồng hoà bình về Gaza*

*theo lời mời của Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump, Chủ tịch Hội đồng Hoà bình về Gaza.*

Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump đánh giá cao việc Tổng Bí thư Tô Lâm tham dự hội nghị, khẳng định dành sự tôn trọng sâu sắc đối với Việt Nam, một đất nước đáng ngưỡng mộ, với vai trò và ảnh hưởng ngày càng lớn. Điều này cho thấy uy tín quốc tế của Việt Nam đang không ngừng được củng cố, năng lực kiến tạo hoà bình của nước ta được các cường quốc và bạn bè quốc tế thừa nhận, trân trọng.

Việt Nam tham gia Hội đồng Hoà bình về Gaza nhằm đóng góp vào việc chấm dứt xung đột tại Dải Gaza, bảo vệ dân thường, bảo đảm tiếp cận nhân đạo an toàn và không bị cản trở, tái thiết cơ sở hạ tầng thiết yếu, thúc đẩy một tiến trình chính trị đáng tin cậy nhằm hướng tới một nền hoà bình lâu dài và bền vững tại khu vực Trung Đông.

Lập trường nhất quán của Việt Nam là mọi tranh chấp và xung đột phải được giải quyết bằng biện pháp hoà bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên hợp quốc, tôn trọng các quyền cơ bản và lợi ích chính đáng của các bên liên quan. Là một đất nước đã trải qua nhiều cuộc chiến tranh và từng nhận được sự trợ giúp quý báu của cộng đồng quốc tế, với tinh thần trách nhiệm và thiện chí, Việt Nam sẵn sàng phối hợp chặt chẽ với các thành viên Hội đồng Hoà bình về Gaza tham gia trong khả năng của mình vào các nỗ lực chung nhằm hỗ trợ nhân đạo khẩn cấp, tái thiết cơ sở hạ tầng thiết yếu và xây dựng lòng tin giữa các bên.

Việt Nam ủng hộ các giải pháp cụ thể nhằm chấm dứt xung đột, tái lập hoà bình, an ninh, tái thiết, bảo đảm cuộc sống cho người dân ở Dải Gaza và thực thi tiến trình chính trị toàn diện, phù hợp với luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc. Đồng thời, để bảo đảm hoà bình bền vững và đáp ứng các quyền của người dân Dải Gaza, Việt Nam mong muốn các biện pháp triển khai bảo đảm sự tham gia của các bên liên quan, đặc biệt là Chính quyền Palestine.

Trong thời gian dự Cuộc họp Khai mạc Hội đồng Hoà bình về Gaza, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có các cuộc gặp, trao đổi với Tổng

thống Indonesia, Tổng thống Uzbekistan, Tổng thống Ajerbaijan, Tổng thống Kazakhstan, Thủ tướng Campuchia, Thủ tướng Armenia, Thủ tướng Hungary, Thủ tướng Pakistan, Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Cộng hoà Séc... Các đối tác đều nhất trí tăng cường quan hệ song phương thực chất, hiệu quả với Việt Nam, trong đó ưu tiên các lĩnh vực thuộc lợi thế, nhu cầu của mỗi bên như kinh tế, thương mại, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, giao thông vận tải, hợp tác để ứng phó với các vấn đề.

Tổng Bí thư Tô Lâm đã gặp Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump. Tại cuộc gặp, Tổng thống Trump bày tỏ tình cảm yêu mến đối với Nhân dân Việt Nam và cá nhân Tổng Bí thư Tô Lâm. Tổng thống Trump nhắc lại cam kết của Hoa Kỳ ủng hộ một Việt Nam “mạnh, độc lập, tự cường, thịnh vượng”. Tổng thống Trump hoan nghênh và cảm ơn Việt Nam đã tuyên bố tham gia Hội đồng Hoà bình về Gaza; đánh giá cao việc Tổng Bí thư Tô Lâm trực tiếp tham dự Cuộc họp Khai mạc Hội đồng Hoà bình về Gaza, cho rằng điều này thể hiện vai trò, vị thế ngày càng cao của Việt Nam trên trường quốc tế, cũng như cam kết mạnh mẽ của Việt Nam đối với hoà bình, ổn định và hợp tác toàn cầu.

Tổng Bí thư Tô Lâm đã chứng kiến lễ ký và trao các hợp đồng, thoả thuận hợp tác trong các lĩnh vực trọng điểm như khoa học công nghệ, chuyển đổi số, hàng không và y tế. Tổng giá trị của các văn kiện được trao lên tới 37,2 tỷ USD, thể hiện những cam kết mạnh mẽ, quyết liệt của các đối tác trong bối cảnh quan hệ hai nước bước vào thời kỳ phát triển mới.

Chuyến tham dự Cuộc họp Khai mạc Hội đồng Hoà bình về Gaza của Tổng Bí thư Tô Lâm là sự ủng hộ đối với những nỗ lực hoà bình nói chung và sáng kiến tái thiết Gaza nói riêng, góp phần làm sâu sắc thêm hợp tác giữa Việt Nam và Hoa Kỳ trong việc xử lý các vấn đề khu vực và toàn cầu, phù hợp với tinh thần của quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện.

**3. Một số kết quả chủ yếu của công tác hội nhập quốc tế, đối ngoại quốc phòng năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026**

***Quán triệt, thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước; hoàn thiện cơ sở pháp lý cho hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng***

Năm 2025, công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng được triển khai đồng bộ, nhất quán, bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Quân uỷ Trung ương và các chương trình hành động của Chính phủ. Hệ thống văn bản lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục được hoàn thiện, kịp thời ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng, tạo hành lang pháp lý đầy đủ, thống nhất cho triển khai nhiệm vụ hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng trong tình hình mới.

Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Quốc hội ban hành Luật Tham gia lực lượng gìn giữ hoà bình Liên hợp quốc; Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW và Nghị định số 234/2025/NĐ-CP về hoạt động của tàu quân sự Việt Nam và tàu quân sự nước ngoài. Cùng với đó, các văn bản liên quan khác tiếp tục cụ thể hoá đường lối, quan điểm đối ngoại của Đảng, Nhà nước, góp phần định hướng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng.

Năm 2025 ghi dấu ấn quan trọng khi Việt Nam chủ trì Lễ mở ký Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng tại Hà Nội. Đây là sự kiện đối ngoại đa phương có ý nghĩa đặc biệt, thể hiện vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của Việt Nam trong hội nhập quốc tế về an ninh, quốc phòng, đồng thời khẳng định cam kết mạnh mẽ của Việt Nam trong hợp tác quốc tế phòng, chống tội phạm mạng.

Hoạt động đối ngoại cấp cao của Đảng, Nhà nước được triển khai sôi động, hiệu quả, với nhiều chuyến thăm, tiếp xúc đối ngoại song phương và đa phương. Quan hệ với các quốc gia,

đối tác tiếp tục được củng cố, mở rộng và làm sâu sắc, góp phần mở đường, tạo nền tảng thuận lợi cho công tác hội nhập quốc tế nói chung và hợp tác quốc phòng nói riêng.

### ***Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng triển khai hiệu quả hoạt động hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng***

Trên cơ sở bám sát thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ, Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng đã chủ động tham mưu cho Đảng, Nhà nước xây dựng và triển khai chiến lược hội nhập quốc tế, đối ngoại quốc phòng, góp phần giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Việc quán triệt và thực hiện nghiêm Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại và các kết luận liên quan được triển khai đồng bộ trong toàn quân. Bộ Quốc phòng ban hành kế hoạch tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết số 59-NQ/TW, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng.

Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các hoạt động đối ngoại quốc phòng đúng chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước; xử lý thận trọng, chặt chẽ, cân bằng quan hệ quốc phòng với các nước, nhất là các nước lớn, bảo đảm không để quan hệ với nước này ảnh hưởng đến quan hệ với nước khác. Các hoạt động hợp tác quốc phòng được triển khai chủ động, tích cực, có nhiều đổi mới, sáng tạo, đạt kết quả toàn diện trên cả bình diện song phương và đa phương. Cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin, nghiên cứu, dự báo tình hình quốc tế, khu vực tiếp tục được nâng cao hiệu quả, góp phần kịp thời tham mưu, đề xuất các biện pháp, đối sách phù hợp, không để bị động, bất ngờ trước các diễn biến phức tạp.

### ***Một số nội dung nổi bật của công tác đối ngoại quốc phòng***

Công tác khắc phục hậu quả chiến tranh tiếp tục được triển khai hiệu quả, mang ý nghĩa nhân đạo sâu sắc, đồng thời là điểm sáng trong hợp tác quốc phòng với các đối tác quốc tế. Việt Nam tích

cực phối hợp triển khai nhiều dự án khắc phục hậu quả bom mìn, chất độc hoá học; tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; tiếp nhận và trao trả kỹ vật chiến tranh, góp phần hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng lòng tin và thúc đẩy quan hệ hợp tác lâu dài.

Hoạt động hợp tác khoa học, công nghệ quân sự, hợp tác kỹ thuật quân sự tiếp tục được duy trì và phát triển; các cơ chế hợp tác song phương, liên Chính phủ được tổ chức hiệu quả; một số kết quả cụ thể trong hợp tác nghiên cứu khoa học, huấn luyện, trang bị kỹ thuật được triển khai đúng kế hoạch.

Quan hệ hợp tác quốc phòng song phương tiếp tục được củng cố, tăng cường, nhất là với các nước láng giềng, các đối tác quan trọng. Công tác đối ngoại biên giới được triển khai hiệu quả, góp phần xây dựng đường biên giới hoà bình, ổn định, hữu nghị và phát triển. Quan hệ quốc phòng với Trung Quốc, Lào, Campuchia tiếp tục được thúc đẩy theo hướng ổn định, thực chất, đi vào chiều sâu, tăng cường lòng tin chính trị và hợp tác thiết thực.

Quan hệ hợp tác quốc phòng với các đối tác lớn và các nước khác được duy trì, phát triển thông qua các chuyến thăm, tiếp xúc cấp cao, đối thoại chính sách, chiến lược quốc phòng, góp phần làm sâu sắc quan hệ song phương, mở rộng lĩnh vực hợp tác, bảo đảm hài hoà lợi ích của các bên.

Hoạt động đối ngoại quốc phòng đa phương được triển khai tích cực, hiệu quả. Việt Nam tham gia đầy đủ, có trách nhiệm vào các diễn đàn, cơ chế quốc phòng - an ninh khu vực và quốc tế; tiếp tục khẳng định vai trò chủ động, tích cực, trách nhiệm trong ASEAN và các cơ chế do ASEAN dẫn dắt. Hoạt động tham gia lực lượng gìn giữ hoà bình Liên hợp quốc được triển khai theo đúng kế hoạch, từng bước hoàn thiện cơ sở pháp lý, tổ chức lực lượng và mở rộng phạm vi tham gia.

### ***Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026***

Quán triệt, triển khai công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng theo đúng đường lối đã được xác định trong

Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Kết luận số 53-KL/TW, ngày 28/4/2023 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Kết luận số 66-KL/TW, ngày 15/11/2023 của Bộ Chính trị về ứng xử với các nước lớn. Bám sát định hướng của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, phát huy vai trò, trách nhiệm của Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước những chủ trương, giải pháp chiến lược liên quan đến hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng.

Lãnh đạo Đảng, Nhà nước thực hiện kế hoạch thăm chính thức, làm việc tại các nước theo chương trình đối ngoại của Lãnh đạo cấp cao, kết hợp thúc đẩy hợp tác quốc phòng song phương với các đối tác. Lãnh đạo Bộ Quốc phòng triển khai kế hoạch hoạt động đối ngoại quân sự, quốc phòng theo các khuôn khổ đa phương, song phương thực chất và hiệu quả.

Tiếp tục theo dõi nắm chắc diễn biến tình hình thế giới, khu vực, nhất là xung đột Nga - Ucraina, tình hình Trung Đông, cạnh tranh giữa Mỹ/Phương Tây với Nga và Trung Quốc, các hoạt động tập hợp lực lượng và sự điều chỉnh trong chính sách của các nước lớn, Biển Đông, tuyến biên giới và vùng biển Tây Nam; chú trọng tham mưu chiến lược, kịp thời thống nhất tham mưu, xử lý quan hệ và triển khai các hoạt động đối ngoại đúng chủ trương, chính sách, quan điểm của Đảng, Nhà nước, đáp ứng mục tiêu chiến lược, đảm bảo tối ưu lợi ích của ta, không để bị động, bất ngờ chiến lược.

Tập trung triển khai các hoạt động hợp tác quốc phòng song phương với các đối tác chủ chốt, tiếp tục đưa khuôn khổ quan hệ đã xác lập vào thực chất, đạt hiệu quả thiết thực, phù hợp với lợi ích của ta và đối tác. Tiếp tục ưu tiên quan hệ, hợp tác quốc phòng với các nước láng giềng, các nước trong khu vực, các nước lớn, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và

các nước bạn bè truyền thống, đồng thời mở rộng quan hệ, hợp tác với các nước có tiềm năng.

Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng triển khai kế hoạch tham gia các cơ chế hợp tác quốc phòng - quân sự song phương và đa phương trong khuôn khổ ASEAN và do ASEAN giữ vai trò chủ đạo. Nghiên cứu tham gia một số hoạt động diễn tập đa phương trong các lĩnh vực nhân đạo như tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ thảm họa ở các mức độ khác nhau; triển khai hiệu quả các chương trình, dự án khắc phục hậu quả chiến tranh; tiếp tục tham gia hiệu quả hoạt động gìn giữ hoà bình Liên hợp quốc.

Chuẩn bị chu đáo tham gia và tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại như: Triển lãm Quốc phòng quốc tế Việt Nam lần thứ 3; Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Trung Quốc - Lào lần thứ nhất; Cuộc gặp giữa 3 Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Việt Nam - Lào - Campuchia và Diễn tập chung Quân đội 3 nước Việt Nam - Lào - Campuchia tại Việt Nam và các hoạt động đối ngoại quốc phòng đa phương theo cơ chế thường niên luân phiên.

#### **4. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý**

**Việt Nam quan ngại sâu sắc về biện pháp mới của Mỹ sẽ áp thuế quan bổ sung đối với hàng hoá của các nước cung cấp dầu cho Cuba:** Trước việc ngày 29/01/2026, Hoa Kỳ công bố áp thuế quan bổ sung đối với hàng hoá của các nước cung cấp dầu cho Cuba, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam nêu rõ: “Việt Nam quan ngại sâu sắc về biện pháp mới của Hoa Kỳ là sẽ áp thuế quan bổ sung đối với hàng hoá của các nước cung cấp dầu cho Cuba, tác động nghiêm trọng đến hoạt động kinh tế, xã hội và cuộc sống của người dân Cuba. Việt Nam khẳng định lại sự ủng hộ đối với các nghị quyết đã được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua trong nhiều năm, kêu gọi Hoa Kỳ dỡ bỏ ngay các biện pháp bao vây, cấm vận đơn phương chống Cuba và có bước đi theo hướng đối thoại, cải thiện quan hệ với Cuba. Một lần nữa, Việt Nam khẳng định mạnh mẽ tình đoàn kết, hữu nghị truyền thống với Nhân dân Cuba anh em”.

**Hội nghị hẹp Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN** tổ chức ngày 29/01/2026 tại Cebu, Philippines. Đây là hoạt động quan trọng đầu tiên trong năm Chủ tịch ASEAN của Philippines, do Bộ trưởng Ngoại giao Philippines Maria Theresa Lazaro chủ trì, với sự tham dự của Bộ trưởng Ngoại giao các nước thành viên và Tổng Thư ký ASEAN.

Trao đổi tại Hội nghị, các bộ trưởng ASEAN đánh giá cao chủ đề “Cùng chèo lái tương lai chung” của Năm Chủ tịch ASEAN 2026 của Philippines, cùng các ưu tiên củng cố hoà bình và an ninh, mở rộng các hành lang thịnh vượng và thúc đẩy trao quyền cho người dân. Các nước khẳng định ủng hộ và phối hợp chặt chẽ với Philippines trong triển khai các ưu tiên của năm, qua đó duy trì đà hợp tác và liên kết khu vực, đồng thời góp phần thực hiện hiệu quả Tầm nhìn ASEAN 2045.

Phát biểu tại Hội nghị, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Lê Hoài Trung chia sẻ về kết quả của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhấn mạnh chủ trương nhất quán của Việt Nam về tự chủ chiến lược, tự lực, tự cường, phát triển bao trùm và bền vững, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, phù hợp với các mục tiêu của Tầm nhìn ASEAN 2045. Bộ trưởng cũng khẳng định ASEAN tiếp tục là ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Việt Nam và Việt Nam cam kết cùng các nước xây dựng Cộng đồng ASEAN đoàn kết và vững mạnh.

Bộ trưởng đề nghị ASEAN rà soát, cải tiến các cơ chế xây dựng lòng tin, ngăn ngừa và giải quyết tranh chấp, đồng thời nghiên cứu thiết lập cơ chế tham vấn giữa các cố vấn pháp lý về luật pháp quốc tế. Bên cạnh trụ cột chính trị - an ninh, ASEAN cần đẩy mạnh hội nhập sâu rộng và đổi mới sáng tạo, tập trung tăng cường kết nối hạ tầng, năng lượng và số, tận dụng các động lực tăng trưởng mới như chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo. Cùng với đó, ASEAN cần tiếp tục xây dựng cộng

đồng gắn bó hơn thông qua việc củng cố bản sắc và giá trị chung, tăng cường giao lưu nhân dân, phát huy vai trò của thanh niên và đầu tư cho phát triển các tiểu vùng.

Trao đổi về tình hình quốc tế và khu vực, Bộ trưởng nhấn mạnh vai trò then chốt của đoàn kết và vai trò trung tâm của ASEAN trong việc duy trì môi trường hoà bình, ổn định cho phát triển. Về Biển Đông, Bộ trưởng khẳng định cam kết xây dựng khu vực hoà bình, ổn định và hợp tác, thúc đẩy sớm hoàn thiện Bộ Quy tắc Ứng xử (COC) phù hợp với luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS 1982. Đối với tình hình Myanmar và căng thẳng Campuchia - Thái Lan, Bộ trưởng tái khẳng định ủng hộ các nỗ lực của ASEAN trong triển khai Đồng thuận 5 điểm (5PC), đồng thời cho biết Việt Nam sẵn sàng phối hợp cùng ASEAN hỗ trợ Campuchia và Thái Lan sớm khôi phục hoà bình, ổn định và triển khai hỗ trợ nhân đạo cho người dân bị ảnh hưởng.

Nhân dịp này, Bộ trưởng thông báo Việt Nam sẽ đăng cai Diễn đàn Tương lai ASEAN lần thứ ba (AFF 2026) trong quý II/2026.

**UNESCO gửi thông điệp chúc mừng về Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hoá Việt Nam:** Trang mạng của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên hợp quốc (UNESCO) đã đăng thông điệp của UNESCO chúc mừng Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển văn hoá Việt Nam.

Theo đó, UNESCO nêu rõ, trong bối cảnh cộng đồng quốc tế bước vào Thập kỷ Văn hoá vì Phát triển Bền vững (2026 - 2035), UNESCO trân trọng ghi nhận và chúc mừng việc Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam ban hành Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hoá.

UNESCO cho rằng, đây là một văn kiện đặc biệt quan trọng, thể hiện sự chuyển đổi tư duy phát triển, theo đó văn hoá không chỉ là một lĩnh vực bổ trợ, mà là một trong bốn trụ cột đồng đẳng của phát triển bền vững, bên cạnh kinh tế, xã hội và

môi trường. Định hướng này của Việt Nam trùng khớp với Tầm nhìn chung và nỗ lực của UNESCO trong việc đưa văn hoá trở thành một Mục tiêu Phát triển bền vững độc lập trong chương trình nghị sự toàn cầu sau năm 2030.

Nghị quyết số 80-NQ/TW được ban hành ngay trước Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng - một kỳ đại hội quan trọng định hình tầm nhìn phát triển quốc gia đến năm 2045 và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030. Điều này cho thấy các cam kết quốc tế đã được lồng ghép rõ ràng vào quá trình hoạch định chính sách mang tính chiến lược của quốc gia.

Nghị quyết số 80-NQ/TW đưa ra một lộ trình chính sách cho tiến trình đổi mới mang tính cơ cấu trong lĩnh vực văn hoá, hướng tới huy động nguồn lực xã hội, thúc đẩy kinh tế sáng tạo và bảo vệ sự đa dạng văn hoá. Văn kiện này tiếp nối truyền thống coi trọng văn hoá lâu dài của Việt Nam, đồng thời cung cấp một khung chính sách ứng phó với những thách thức và cơ hội của kỷ nguyên số cũng như bối cảnh toàn cầu đầy biến động.

Trong bối cảnh các bất ổn địa chính trị ngày càng gia tăng, nhu cầu tăng cường đối thoại, gắn kết giữa các nền văn hoá ngày càng trở nên cấp thiết, UNESCO trân trọng ghi nhận việc Việt Nam xác định văn hóa như một “hệ điều tiết” cho phát triển nhanh và bền vững, qua đó đóng góp thiết thực vào nỗ lực chung nhằm củng cố hoà bình toàn cầu. Bằng cách đề cao các giá trị nhân văn, lấy con người làm trung tâm và gìn giữ bản sắc văn hoá, Việt Nam đang thúc đẩy một cách tiếp cận phát triển vừa phát huy nội lực, vừa chủ động hội nhập quốc tế.

UNESCO tái khẳng định cam kết tiếp tục hợp tác với Việt Nam trong việc hiện thực hoá tầm nhìn này, đồng thời khẳng định vai trò của văn hoá như một động lực then chốt thúc đẩy công bằng, thịnh vượng và gắn kết xã hội trên phạm vi toàn cầu./.

## TỈNH CÀ MAU HOÀN THÀNH KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ, CÁ NHÂN TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NĂM 2025

*Tỉnh Cà Mau đã hoàn thành việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị năm 2025. Các tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại khách quan, đúng thực chất, đảm bảo quy định, hướng dẫn của Trung ương, giữ vững đoàn kết, thống nhất nội bộ, góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh Cà Mau ngày càng trong sạch vững mạnh.*

### 1. Tình hình, kết quả thực hiện

**Tình hình và việc tổ chức thực hiện:** Đảng bộ tỉnh Cà Mau có 68 đảng bộ trực thuộc Tỉnh uỷ, gồm 09 đảng bộ phường, 55 đảng bộ xã, 02 đảng bộ lực lượng vũ trang (*Quân sự, Công an*), Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng bộ Uỷ ban nhân dân tỉnh; với 1.263 tổ chức cơ sở đảng (*có 162 đảng bộ cơ sở và 1.101 chi bộ cơ sở*); có 55 chi bộ trực thuộc cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng; có 20 đảng bộ bộ phận, 1.013 chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở và 1.393 chi bộ khóm, ấp. Tổng số 81.263 đảng viên. Có 70 tập thể lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh, 68 tập thể ban thường vụ đảng uỷ xã, phường và tương đương, 1.687 tập thể lãnh đạo, quản lý khác, 1.263 tập thể lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng.

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tổ chức hội nghị quán triệt, học tập bằng hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến từ tỉnh đến cơ sở, có hơn 81.000 lượt cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt, đạt tỷ lệ 100%. Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo ban hành các văn bản cụ thể hoá, tổ chức thực hiện. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ ban hành các văn bản đôn đốc các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị kịp thời sửa đổi, bổ sung nội dung kiểm điểm, các tiêu chí

đánh giá, xếp loại cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ được giao hàng năm và theo chỉ đạo của Trung ương... Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị ban hành, điều chỉnh, bổ sung 131 quy định, hướng dẫn cụ thể hoá phù hợp với đặc điểm, tình hình. Ban xây dựng đảng phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, xây dựng khung tiêu chí và hướng dẫn chấm điểm theo khung tiêu chí đánh giá; phân công từng đồng chí uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ phụ trách theo dõi, chỉ đạo các đảng bộ, chi bộ trực thuộc, bảo đảm việc kiểm điểm, đánh giá diễn ra đồng bộ, thống nhất, đúng quy định. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phân công các đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phụ trách địa bàn dự kiểm điểm, tự phê bình và phê bình của ban thường vụ các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ. Đối với đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, ngoài việc thành lập các tổ công tác để chỉ đạo việc kiểm điểm, các cấp uỷ còn thành lập các đoàn công tác tiến hành kiểm tra, thẩm định kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, tham mưu ban thường vụ cấp uỷ quyết định xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định.

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ không gợi ý kiểm điểm đối với cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và tập thể lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý. Một số cấp uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ và cấp uỷ cơ sở gợi ý kiểm điểm đối với 13 tập thể và 09 cá nhân. Việc khắc phục hạn chế, yếu kém, tồn tại sau kiểm điểm năm 2024 đã được các tập thể và cá nhân thực hiện nghiêm túc.

**Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân:**

+ **Tổ chức đảng:** Có 1.264/1.264 tổ chức cơ sở đảng đã đánh giá, xếp loại, trong đó 162/162 đảng bộ cơ sở, 158 hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 97,53% (52 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 32,91% hoàn thành tốt nhiệm vụ); 02 hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 1,23%; 02 không hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 1,23%. 1.102/1.102 chi bộ cơ sở, có 1.086 hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 98,55%, (240 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 22,1% hoàn thành tốt nhiệm vụ); 14 hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 1,27%; 02 không hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 0,18%.

Có 1.392/1.393 chi bộ khóm, ấp đã đánh giá, xếp loại, 1.370 hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 98,42% (198 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 14,45% hoàn thành tốt nhiệm vụ); 20 hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 1,44%; 02 không hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 0,14%. Có 20/20 đảng bộ bộ phận đã đánh giá, xếp loại, 20 hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 100% (04 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 20% hoàn thành tốt nhiệm vụ). Có 1.068/1.068 chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng uỷ cấp trên trực tiếp cơ sở, 1.058 hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 99,06% (212 chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 20,04% hoàn thành tốt nhiệm vụ); 08 hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 0,75%; 02 không hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 0,19%. Có 68/68 tổ chức đảng cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng đã đánh giá, xếp loại, 68/68 hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 100% (13/68 đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 19,12% tổng số hoàn thành tốt nhiệm vụ).

Về đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ tỉnh: Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng nhiệm vụ năm 2025 đạt được những kết quả quan trọng. Năm 2025, một số chỉ tiêu chủ yếu đạt khá so với kế hoạch, có 17/23 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 06 chỉ tiêu chưa đạt. Trong 17 chỉ tiêu đạt, có 05 chỉ tiêu vượt, chiếm tỷ lệ 29,41% (thu ngân sách, vượt 25% dự toán; số doanh nghiệp thành lập mới vượt 60%; giải quyết việc làm vượt 5,1%; Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội vượt 5%; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia vượt 2,6%).

+ **Đảng viên:** Đến thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng, Đảng bộ tỉnh có 81.263 đảng viên, trong đó: 8.124 đảng viên được miễn đánh giá, xếp loại; 569 chưa được đánh giá xếp loại. Có 72.570/81.263 đảng viên đã đánh giá, xếp loại, 68.573 hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 94,49% (9.258 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 13,5% hoàn thành tốt nhiệm vụ); 3.822 hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 5,27%; 175 không hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 0,24%.

+ *Tập thể lãnh đạo quản lý*: Tập thể Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã đánh giá, xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Có 68/70 tập thể lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh đã đánh giá, xếp loại chất lượng, 02 tập thể chưa đánh giá, xếp loại. Có 68/68 hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 100% (14/68 tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 20,59% tổng số hoàn thành tốt nhiệm vụ). 68/68 tập thể ban thường vụ đảng uỷ xã, phường và tương đương đã đánh giá, xếp loại chất lượng, 68/68 tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 100% (13/68 tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 19,12% tổng số hoàn thành tốt nhiệm vụ). 1.687/1.687 tập thể lãnh đạo, quản lý khác đã đánh giá, xếp loại chất lượng, 1.672 hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 99,11% (có 312 tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 18,66% hoàn thành tốt nhiệm vụ); 10 hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 0,59%; 05 không hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 0,3%. 1.263/1.263 tập thể lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở đã đánh giá, xếp loại chất lượng, 1.244 hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 98,5% (253 tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 20,34% hoàn thành tốt nhiệm vụ); 14 hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 1,11%; 05 không hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 0,4%.

+ *Cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý*: Có 19/19 đồng chí thành viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ được đánh giá, xếp loại chất lượng, 04/19 đồng chí xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 15/19 đồng chí xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Có 241/241 đồng chí cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý đã được đánh giá, xếp loại, 241 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 100% (18 đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 7,47% trong tổng số hoàn thành tốt nhiệm vụ). Có 655/656 đồng chí là uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp uỷ cấp trên trực tiếp cơ sở đã đánh giá, xếp loại chất lượng; 01 đồng chí bí thư cấp uỷ chưa đánh giá, xếp loại. 653/655 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 99,69%, (105 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 16,08% hoàn thành tốt nhiệm vụ); 02 không hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 0,31%. Có 5.635/5.635 đồng chí là uỷ viên ban chấp hành, uỷ

viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp uỷ cơ sở đã đánh giá, xếp loại chất lượng. Có 5.528 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 98,1% (1.549 đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 28,02% hoàn thành tốt nhiệm vụ); 96 đồng chí hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 1,7%; 11 đồng chí không hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 0,2%.

## 2. Đánh giá chung

**Ưu điểm và nguyên nhân:** Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo đưa công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đúng thực chất, đảm bảo quy định, hướng dẫn của Trung ương. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm; đa số báo cáo kiểm điểm tập thể thể hiện được sản phẩm, phần việc, số liệu chứng minh, phân tích sâu và bao quát hơn kết quả nhiệm vụ theo chỉ tiêu, nghị quyết cấp mình, cấp trên giao, kết quả, tiến độ khắc phục những hạn chế, vi phạm được cấp uỷ, cơ quan chức năng chỉ ra. Trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình nghiêm túc, đúng thẩm quyền, giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Đảng, đa số bảo đảm thời gian quy định, khắc phục, thực hiện tốt hơn việc nề nang, cảm tính trong kiểm điểm..

Công tác kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả đánh giá, xếp loại được tăng cường, chặt chẽ. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng khách quan, dân chủ, phản ánh đầy đủ, tương xứng với kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể, cá nhân. Tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đều đảm bảo tỷ lệ, nhìn chung phản ánh được kết quả thực chất, nghiêm túc trong lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp uỷ trong kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và trong công tác xây dựng Đảng.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ kịp thời quán triệt, cụ thể hoá, triển khai thực

hiện, lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát và ban hành văn bản chấn chỉnh, khắc phục việc kiểm điểm, nhất là việc xem xét trách nhiệm người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị. Cơ quan tham mưu về công tác cán bộ, kiểm tra, giám sát phát huy vai trò, trách nhiệm, tăng cường hướng dẫn, phối hợp nắm thông tin, tích cực tham mưu cấp có thẩm quyền đánh giá cán bộ sát, đúng thực chất hơn...

**Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân:** Một số ít đơn vị đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vượt tỷ lệ % theo quy định. Các cơ quan, đơn vị được cấp uỷ, cơ quan gửi xin ý kiến đóng góp báo cáo kiểm điểm nhưng rất ít cơ quan, đơn vị có ý kiến tham gia, hầu hết đều thống nhất theo báo cáo... Một số báo cáo kiểm điểm tập thể, cá nhân chưa phân tích sâu, bao quát kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chỉ tiêu, nghị quyết cấp trên giao; có nơi trong kiểm điểm, ý kiến tham gia đóng góp chưa nhiều, chưa bám sát vào các nhiệm vụ của tập thể, đảng viên, đề ra phương hướng khắc phục hạn chế chưa cụ thể... Một số ít cấp uỷ, tập thể lãnh đạo, quản lý trong đánh giá, xếp loại chất lượng vẫn còn nể nang. Có nơi, biên bản cuộc họp chưa thể hiện người chủ trì và ý kiến kết luận của chủ trì; báo cáo kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của một số cấp uỷ còn sai sót số liệu, chưa phản ánh được cách làm hay, hiệu quả và đề xuất, kiến nghị của địa phương, đơn vị mình.

Một số cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, nhất là ở các tổ chức đoàn thể, các hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, doanh nghiệp quán triệt chưa sâu mục đích, yêu cầu, nội dung quy định, hướng dẫn của Trung ương và văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; nắm chưa chắc công tác xây dựng Đảng; một số cán bộ, đảng viên thiếu quan tâm nghiên cứu, thiếu bản lĩnh, tính chiến đấu chưa cao; công tác kiểm tra, giám sát ở một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời.

**Phòng Tổ chức đảng, Đảng viên,  
Ban Tổ chức Tỉnh uỷ Cà Mau**

## **CÀ MAU CHUẨN BỊ CHU ĐÁO CHO CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHOA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP, NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

*Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, diễn ra vào ngày 15/3/2026, là sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, thể hiện quyền làm chủ của Nhân dân, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử, tỉnh Cà Mau đang tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết, bảo đảm cuộc bầu cử diễn ra dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự trở thành ngày hội của toàn dân.*

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc

**CÀ MAU CÓ 5 ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHOA XVI**

Nghị quyết số 85/NQ-HĐBCQG ngày 15/12/2025 về số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu

**ĐƠN VỊ SỐ 1**  
 Các phường: An Xuyên, Lý Văn Lâm, Hoà Thành, Tân Thành  
 Các xã: Hồ Thị Kỳ, Tân Lộc, Tri Phái, Thới Bình, Biển Bạch, Nguyễn Phích, Khánh An, U Minh, Khánh Lâm

**ĐƠN VỊ SỐ 2**  
 Các xã: Đa Bạt, Khánh Bình, Trần Văn Thời, Khánh Hưng, Sông Đốc, Lương Thê Trán, Hưng Mỹ, Tân Hưng, Cái Nước, Phú Mỹ, Cái Dơi Vàm, Nguyễn Việt Khái, Phú Tân

**ĐƠN VỊ SỐ 3**  
 Các xã: Dăm Dơi, Tạ An Khương, Trần Phán, Tân Thuận, Tân Tiến, Thanh Tùng, Quách Phấn, Đất Mới, Năm Căn, Tam Giang, Phan Ngọc Hiến, Tân An và Đất Mới

**ĐƠN VỊ SỐ 4**  
 Các phường: Bạc Liêu, Hiệp Thành, Vĩnh Trạch  
 Các xã: Hưng Hội, Vĩnh Lợi, Châu Thới, Vĩnh Thành, Vĩnh Mỹ, Hoà Bình, Vĩnh Hậu, Đông Hải, Long Điền, Gành Hào

**ĐƠN VỊ SỐ 5**  
 Các phường: Giá Rai, Láng Tròn  
 Các xã: Phong Thạnh, An Trạch, Định Thành, Phong Hiệp, Vĩnh Phước, Phước Long, Ninh Thạnh Lợi, Vĩnh Lộc, Hồng Dân và Ninh Quới

**SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 13**

**Cà Mau TV**

hội, Hội đồng Bầu cử quốc gia, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Cà Mau đã ban hành Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 17/7/2025 về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Chỉ thị được triển khai nghiêm túc, đồng bộ, bảo đảm đúng quy định pháp luật, dân chủ, công khai, minh bạch.

Trên cơ sở đó, Ban Chỉ đạo bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp của tỉnh ban hành kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác bầu cử. Các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh đã chủ động xây dựng kế hoạch, thành lập các ban chỉ đạo, uỷ ban bầu cử, tổ chức rà soát, lập danh sách cử tri, chuẩn bị cơ sở vật chất, địa điểm bỏ phiếu và nhân sự phục vụ bầu cử.

**CÀ MAU CÓ 18 ĐƠN VỊ BẦU CỬ  
ĐẠI BIỂU HĐND TỈNH NHIỆM KỲ 2026-2031**

*Nghị quyết số 31/NQ-UBBC ngày 23/12/2025 ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031*

<b>ĐƠN VỊ SỐ 1</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các phường: An Xuyên, Lý Văn Lâm	<b>ĐƠN VỊ SỐ 2</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các phường: Tân Thành, Hoà Thành
<b>ĐƠN VỊ SỐ 3</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các xã: Hộ Thọ Mỹ, Thái Bình, Tân Lộc, Trí Phải	<b>ĐƠN VỊ SỐ 4</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các xã: Biển Bạch, Nguyễn Phúc, 8 Tháng, Khánh Lâm
<b>ĐƠN VỊ SỐ 5</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 5 Các xã: Khánh An, Bà Bạc, Khánh Bình, Khánh Hưng, Sông Đốc	<b>ĐƠN VỊ SỐ 6</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các xã: Cái Nước, Hưng Mỹ, Tân Hưng
<b>ĐƠN VỊ SỐ 7</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các xã: Trồn Văn Thủ, Phú Mỹ, Phú Tân, Nguyễn Văn Khôi	<b>ĐƠN VỊ SỐ 8</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các xã: Quê Tiên, Thành Yên, Năm Căn, Hải Hải, Cái Bè Văn
<b>ĐƠN VỊ SỐ 9</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các xã: Tân Tiến, Tam Giang, Tân An, Phan Ngọc Hiến, Bạt Mai	<b>ĐƠN VỊ SỐ 10</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các xã: Lương Thế Trân, Đầm Bè, Trần Phú
<b>ĐƠN VỊ SỐ 11</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các xã: Tạ An Khương, Tân Thuận, Bình Thành, Bình Hòa	<b>ĐƠN VỊ SỐ 12</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các xã: Ninh Quới, Hồng Dân, Vĩnh Lộc, Minh Thành Lợi
<b>ĐƠN VỊ SỐ 13</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Phường Giá Rai, xã Phong Thạnh	<b>ĐƠN VỊ SỐ 14</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các xã: An Trạch, Long Bình, Đông Hải, Vĩnh Hậu
<b>ĐƠN VỊ SỐ 15</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các xã: Phong Hiệp, Vĩnh Phước, Phước Long, Vĩnh Thành	<b>ĐƠN VỊ SỐ 16</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Phường Long Tròn và các xã: Vĩnh Mỹ, Châu Thái
<b>ĐƠN VỊ SỐ 17</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Phường Bạc Liêu, xã Hoà Bình	<b>ĐƠN VỊ SỐ 18</b> Số đại biểu HĐND tỉnh được bầu 4 Các phường: Hiệp Thành, Vĩnh Trạch và các xã: Hưng Mỹ, Vĩnh Lợi

**TỔNG SỐ ĐẠI BIỂU HĐND TỈNH ĐƯỢC BẦU LÀ 73**

**Cà Mau TV**

Theo đó, tỉnh Cà Mau có 5 đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI với số đại biểu được bầu là 13; có 18 đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031, với tổng số 73 đại biểu. Công tác hiệp thương giới thiệu người ứng cử được tiến hành chặt chẽ, đúng quy trình, bảo đảm lựa chọn được những người tiêu biểu về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, uy tín, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân.

Việc lựa chọn, giới thiệu người ứng cử được đặt dưới yêu cầu cao về tiêu chuẩn, chất lượng. Tỉnh kiên quyết không đưa vào danh sách ứng cử những trường hợp không đủ điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc để xảy ra tham nhũng, lãng phí, mất đoàn kết nghiêm trọng. Đồng thời, bảo đảm cơ cấu hợp lý giữa đại biểu chuyên trách và kiêm nhiệm; tỷ lệ đại biểu là phụ nữ, người dân tộc thiểu số, đại biểu trẻ tuổi, trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ, công nhân, nông dân, doanh nhân, chức sắc tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật, hài hoà giữa kế thừa, ổn định, đổi mới và phát triển.

Công tác tuyên truyền được tỉnh xác định là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử. Các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, đội ngũ báo cáo

viên, tuyên truyền viên được huy động đồng bộ, tập trung tuyên truyền sâu rộng về quyền và nghĩa vụ của cử tri, tiêu chuẩn đại biểu, các mốc thời gian quan trọng và không khí ngày hội bầu cử.

Trên cơ sở các kế hoạch của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, chỉ đạo tăng cường tuyên truyền về cuộc bầu cử với lộ trình chia thành ba đợt. Nội dung tuyên truyền được triển khai đa dạng, linh hoạt thông qua báo chí, phát thanh - truyền hình, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức trực quan sinh động như tranh cổ động, pano, áp phích, băng rôn, hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao.

Báo và Phát thanh, Truyền hình Cà Mau, Trang Thông tin điện tử địa phương đã mở chuyên mục tuyên truyền, sản xuất các clip, phóng sự, tin, bài phản ánh kịp thời công tác chuẩn bị bầu cử, tạo sự lan toả tích cực trong xã hội. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã tích cực tuyên truyền trên các nền tảng số, thu hút sự quan tâm, hưởng ứng của đông đảo đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Song song với công tác tuyên truyền, tỉnh Cà Mau đặc biệt chú trọng bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau ngày bầu cử. Các lực lượng chức năng chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, các hoạt động lợi dụng bầu cử để gây chia rẽ, mất đoàn kết nội

bộ hoặc xâm phạm quyền làm chủ của Nhân dân. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến bầu cử được thực hiện đúng quy định, không để phát sinh điểm nóng. Đồng thời, tỉnh chủ động lồng ghép các phương án phòng, chống thiên tai, dịch bệnh nhằm bảo đảm an toàn tuyệt đối cho cử tri và các lực lượng tham gia phục vụ bầu cử.

Với sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng, sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận, hưởng ứng tích cực của Nhân dân, tỉnh Cà Mau đang từng bước hoàn thiện các điều kiện cần thiết, quyết tâm tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Ngày bầu cử thực sự là ngày hội lớn của toàn dân, nơi mỗi lá phiếu cử tri thể hiện niềm tin, trách nhiệm và khát vọng xây dựng Quốc hội và chính quyền địa phương vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong giai đoạn mới.

Với sự lãnh đạo của Đảng, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị và tinh thần trách nhiệm cao của cử tri cả nước, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 chắc chắn sẽ thành công tốt đẹp, góp phần củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày càng vững mạnh./.

**Trạng Nguyên**

## TỈNH ỦY QUYẾT NGHỊ NHIỀU NỘI DUNG RẤT QUAN TRỌNG DỊP ĐẦU NĂM MỚI

Vào sáng ngày 23/02/2026, ngay trong buổi sáng ngày làm việc đầu tiên sau nghỉ Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã tổ chức Hội nghị lần thứ tư, để thảo luận, cho ý kiến nhiều nội dung rất quan trọng.



Đồng chí Nguyễn Hồ Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Cà Mau phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị

Hội nghị đã thảo luận, cho ý kiến Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá Việt Nam; Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050; Về việc đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ tỉnh năm 2025; Báo cáo tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 06-KH/TU, ngày 24/10/2025

của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Báo cáo tình hình tổ chức các hoạt động Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, Hội nghị tập trung thảo luận, quyết định 02 nội dung đặc biệt quan trọng sau đây:

### **Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng**

Hội nghị đã thảo luận, cho ý kiến Dự thảo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Hội nghị xác định, Nghị quyết Đại hội XIV và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV có nhiều nội dung rất quan trọng, định hướng đất nước trong giai đoạn phát triển mới. Hội nghị đánh giá Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Chương



Ngày ngày làm việc đầu tiên sau nghỉ Tết Nguyên đán, Tỉnh ủy Cà Mau tổ chức Hội nghị lần thứ tư để triển khai nhiều nội dung rất quan trọng

trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I có nhiều nội dung tương đồng với nội dung Nghị quyết XIV của Đảng, nên quá trình triển khai, cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội XIV có nhiều thuận lợi.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh yêu cầu các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải quán triệt sâu sắc và cụ thể hoá, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; bám sát mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, định hướng phát triển, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, gắn với thực hiện thiết thực, hiệu quả Nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ tỉnh và nghị quyết đại hội đại biểu các cấp trong Đảng bộ tỉnh.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh yêu cầu nội dung các công việc triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV phải đảm bảo 06 rõ: *“Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”*. Với quyết tâm hành động thần tốc, quyết liệt ngay từ đầu nhiệm kỳ, ngay từ những ngày đầu năm mới, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh yêu cầu *“Không để một ngày lãng phí, một tuần chậm trễ”* theo thông điệp chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm. Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm để góp phần hiện thực hoá Nghị quyết XIV của Đảng vào cuộc sống.

### **Điều chỉnh quy hoạch tỉnh Cà Mau: Tầm nhìn đến năm 2050**

Hội nghị đã dành nhiều thời gian để thảo luận, cho ý kiến ***Dự thảo điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050***. Dự thảo điều chỉnh Quy hoạch được xây dựng bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, phù hợp với Quy hoạch tổng thể quốc gia, Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long cũng như các nghị quyết quan trọng của Trung ương. Điểm nhấn là chuyển dịch mô hình tăng trưởng truyền thống sang phát triển dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh - những yếu tố được xác định là đột phá then chốt. Quy hoạch nhấn mạnh phát triển nhanh nhưng bền vững, không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế, đồng thời bảo đảm quốc phòng - an ninh vững chắc.

Quy hoạch xác định kinh tế biển, năng lượng sạch, công nghiệp chế biến làm trụ cột. Đồng thời, lấy con người, môi trường và thể chế làm nền tảng đột phá.

Việc điều chỉnh quy hoạch lần này không chỉ cập nhật các thay đổi hành chính, kinh tế - xã hội mà còn thể hiện khát vọng bứt phá mạnh mẽ của Cà Mau. Với vị trí địa đầu cực Nam của Tổ quốc, tỉnh có tiềm năng lớn về kinh tế biển, năng lượng tái tạo và du lịch sinh thái. Quy hoạch hoàn thiện sẽ là nền tảng để Cà Mau vững tin bước vào kỷ nguyên phát triển mới, góp phần cùng cả nước thực hiện mục tiêu trở thành nước phát triển, thu nhập cao vào năm 2045./.

**Chí Công**

## NGHỊ ĐỊNH SỐ 373/2025/NĐ-CP SỬA ĐỔI NGHỊ ĐỊNH SỐ 126/2020/NĐ-CP QUY ĐỊNH CHI TIẾT LUẬT QUẢN LÝ THUẾ

Quy định mới đáng chú ý tại Nghị định số 373/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Quản lý thuế.

### **(1) Lao động có nhiều nguồn thu nhập quyết toán thuế ở nơi có thu nhập cao nhất**

Tại Điều 3, Nghị định số 373/2025/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung điểm b.2, khoản 8, Điều 11, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định về địa điểm nộp hồ sơ khai thuế đối với người nộp thuế là cá nhân chi tiết như sau:

Cá nhân cư trú có thu nhập tiền lương, tiền công thuộc diện tổ chức chi trả khấu trừ tại nguồn từ hai nơi trở lên thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức trả thu nhập lớn nhất trong năm.

Trường hợp có nhiều nguồn thu nhập lớn nhất trong năm mà các nguồn thu nhập đó bằng nhau thì cá nhân nộp hồ sơ quyết toán tại một trong những cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức chi trả các nguồn thu nhập lớn nhất trên.

Trường hợp cá nhân nộp hồ sơ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân không đúng quy định nêu trên thì cơ quan thuế nơi đã tiếp nhận hồ sơ của cá nhân đó căn cứ thông tin trên hệ

thống cơ sở dữ liệu ngành thuế hỗ trợ chuyển hồ sơ đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức trả thu nhập để thực hiện quyết toán thuế thu nhập cá nhân theo quy định pháp luật.

### **(2) Không phạt chậm nộp hồ sơ khai thuế do thay đổi kỳ khai thuế**

Tại Điều 9, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP được bổ sung bởi khoản 2, Điều 1, Nghị định số 373/2025/NĐ-CP quy định: Trường hợp đã khai thuế theo quý nhưng không đủ điều kiện khai thuế theo quý thì người nộp thuế không bị xử phạt vi phạm hành chính về chậm nộp hồ sơ khai thuế đối với hồ sơ khai thuế của các kỳ tính thuế phải nộp lại do thay đổi kỳ tính thuế. Hồ sơ khai thuế các tháng đã nộp lại được xác định là hồ sơ thay thế cho hồ sơ khai thuế theo quý đã nộp.

Ngoài điều chỉnh về nơi quyết toán thuế thu nhập cá nhân khi có nhiều nguồn thu nhập và không phạt chậm nộp hồ sơ khai thuế do thay đổi kỳ khai thuế, Nghị định số 373/2025/NĐ-CP còn có nhiều quy định mới như: Sửa đổi quy định về ngày phát sinh nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; sửa đổi trường hợp cơ quan quản lý thuế tính thuế, thông báo nộp thuế...

Nghị định chính thức có hiệu lực từ ngày 14/2/2026./.

**Ban Biên tập**

**PHÊ DUYỆT CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA  
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ  
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ  
GIAI ĐOẠN 2026 - 2035, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2026 ĐẾN NĂM 2030**

***Ngày 31/01/2026, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 tại Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 với một số nội dung như sau:***

***Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030:*** Phấn đấu tăng thu nhập bình quân của người dân nông thôn gấp 2,5 - 3 lần so với năm 2020, tăng thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số bằng 1/2 bình quân chung của cả nước; Phấn đấu tỷ lệ nghèo đa chiều của cả nước duy trì mức giảm 1% - 1,5%/năm, giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xuống dưới 10%; Phấn đấu vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cơ bản không còn xã, thôn đặc biệt khó khăn; Phấn đấu cả nước có khoảng 65% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có khoảng 10% số xã được công nhận đạt nông thôn mới hiện đại; phấn đấu có 05 tỉnh, thành phố được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

***Phạm vi, đối tượng thụ hưởng và thời gian thực hiện:*** Chương trình thực hiện trên phạm vi cả nước; ưu tiên các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền

núi, an toàn khu, biên giới và hải đảo. Đối tượng thụ hưởng là các xã, thôn, người dân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức khác có liên quan trên địa bàn cả nước, trong đó ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng, kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo), vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, an toàn khu, biên giới và hải đảo. Thời gian thực hiện Chương trình được thực hiện từ năm 2026 đến hết năm 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến hết năm 2030.

Chương trình được thiết kế gồm 02 hợp phần:

***Hợp phần thứ nhất:*** Các nội dung chung thực hiện trên địa bàn cả nước (Gồm 10 nội dung thành phần và 52 nội dung cụ thể, thực hiện trên phạm vi toàn quốc; chỉ thực hiện tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đối với những nội dung Hợp phần thứ hai không quy định, nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình).

***Hợp phần thứ hai:*** Các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Gồm 05 nội dung thành phần và 23 nội dung cụ thể, thực hiện trên phạm vi vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chỉ thực hiện ngoài vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đối với những nội dung mang tính đặc thù của ngành công tác dân tộc và không quy định trong Hợp phần thứ nhất).

Đối với tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động ban hành Kế hoạch số 0270/KH-UBND để thực hiện. Sau khi Trung ương phê duyệt Chương trình, tỉnh đang rà soát lại để thực hiện đảm bảo phù hợp, đúng quy định./.

**Văn phòng Điều phối nông thôn mới**